

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 46 /2018/HS-ST

Ngày 26 - 6 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nguyên Thoại.

Ông Lục Văn Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/HSST ngày 31/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác là Nguyễn Thị T)

Sinh ngày 17 tháng 3 năm 1959 tại huyện A, thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố P 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (đã chết), con bà Phạm Thị B (đã chết); Chồng 1: Nguyễn Đình K (đã chết); Chồng thứ 2: Hoàng S sinh năm 1959; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án không, tiền sự không. Nhân thân: Đã bị kết án 02 lần theo các Bản án số 15/HSPT ngày 03/9/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (cả 02 bản án này đều đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018 đến ngày 22/4/2018 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

+ Ông Chu Ngọc H, sinh năm 1960, trú tại tổ 30, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Bà Lương Thị T, sinh năm 1986, trú tại tổ 3, phường T, thành phố L, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2018, Nguyễn Thị Thanh T có mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực thôn P, huyện B, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng sau đó đem về nhà chia thành 72 gói nhỏ để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 05/4/2018, tại tổ 3, phường T, thành phố L. Tổ công tác phòng chống ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện thấy Nguyễn Thị Thanh T ngồi phía sau xe mô tô do ông Chu Ngọc H điều khiển có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thấy vậy Nguyễn Thị Thanh T dùng tay phải thả một vật xuống đất chệch về phía sau bên phải cách khoảng 60 cm và ném một vật vào bụi cây bên trái đường cách khoảng 3 m. Tổ công tác đã kiểm tra bên trong vật mà Nguyễn Thị Thanh T vừa thả xuống đất có 02 cục. Một cục được gói bằng lá chuối khô được quấn bằng dây chun màu vàng, mở kiểm tra bên trong được gói bằng giấy nilon màu trắng được quấn nilon màu vàng có chứa 21 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô màu trắng vón cục và 05 gói nilon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô màu trắng vón cục. Một cục được gói bằng lá chuối khô bên trong đựng một túi ni lon màu trắng đựng 29 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô màu trắng vón cục và 04 gói ni lon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô màu trắng vón cục.

Kiểm tra vật mà Nguyễn Thị Thanh T ném sang bụi cây bên trái đường là 01 cục được gói bằng lá chuối khô bên ngoài, bên trong là túi nilon màu trắng đựng 10 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô màu trắng và 02 gói nilon màu xanh bên trong là lớp giấy bạc có chứa chất bột khô màu trắng vón cục.

Cùng ngày khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Thanh T đã thu giữ tại nhà của bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô màu trắng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản niêm phong toàn bộ số vật chứng đã thu giữ trên theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 12/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Bì M1: 6,97 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- Bì M2: 1,36 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- Bì M3: 0,04 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tổng số ma túy của Nguyễn Thị Thanh T bị thu giữ là 8,37 gam Hêrôin. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,63 gam, còn 7,74 gam hoàn lại cơ quan đã trưng cầu.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Nguyễn Thị Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về vật chứng áp dụng áp dụng Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự, Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau trích mẫu, tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu trắng nắp hộp có chữ “ hạt điều rang muối thủy nguyên”, 07 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 6 x 7 cm, 01 cân điện tử có chữ Pocket Scale, 01 hộp sắt màu đỏ nắp hộp có chữ Bicuits bên trong đựng nhiều dây chun màu vàng, 01 chiếc kéo dài 17 cm cán kéo màu vàng, 02 con dao lam có chữ Dorco, 01 túi nilon màu xanh bị cắt nham nhở, 02 mảnh nilon màu xanh có kích thước 7 x 8cm của Nguyễn Thị Thanh T đã thu giữ tại nhà riêng của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xác nhận do bản thân bị ung thư giai đoạn 3 nên thường xuyên phải sử dụng ma túy để giảm đau. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng là ông Chu Ngọc H và bà Lương Thị T đều vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ đều xác nhận sự việc đúng như bị cáo đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 03/4/2018, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực thôn Phú Long, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng sau đó đem về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng. Với trọng lượng 8,37 gam Heroine mà bị cáo đã tàng trữ đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tính chất, mức độ mà hành vi bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời có tính răn đe phòng ngừa chung. Bởi lẽ bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về các tội “Môi giới mại dâm” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặc dù các bản án trên tính đến ngày bị cáo phạm tội đều đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm để sửa chữa lỗi lầm, điều đó khẳng định cần phải có một mức án nghiêm khắc thì mới có tác dụng đối với bản thân bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt vì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền hoặc tịch thu một phần tài sản là phù hợp.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy mà phòng kỹ thuật hình sự đã hoàn lại cơ quan trung cầu là 7,74 gam Heroine cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với một số vật dụng đã thu giữ tại nhà của bị cáo như: 01 hộp nhựa màu trắng, 07 mảnh giấy bạc, 01 cân điện tử, 01 hộp sắt màu đỏ, 01 chiếc kéo ...xét thấy không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Trong vụ án này có ông Chu Ngọc H là người đã chở bị cáo từ thị trấn P, huyện B đi lên thành phố Lào Cai. Quá trình điều tra đã xác định được ông H không

biết việc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T tàng trữ ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai đã mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thôn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được lai lịch, địa chỉ của người này do vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được khấu trừ 18 ngày đã tạm giữ, tạm giam.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 7,74 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu được niêm phong trong 01 bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ án Nguyễn Thị Thanh T (tên gọi khác Nguyễn Thị T) có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 05/4/2018 tại tổ 3, phường Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

+ Tịch thu 01 hộp nhựa màu trắng nắp hộp có chữ “ hạt điều rang muối thủy nguyên”, bên trong hộp có nhiều mảnh giấy bạc màu trắng kích thước khoảng 6 x 7 cm; 07 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 7 x 9 cm, 01 cân điện tử có chữ Pocket Scale, 01 hộp sắt màu đỏ nắp hộp có chữ Bicuits bên trong đựng nhiều dây chun màu vàng, 01 chiếc kéo dài 17 cm cán kéo màu vàng, 02 con dao lam có chữ Dorco, 01 túi nilon màu xanh bị cắt nham nhở, 02 mảnh nilon màu xanh có kích thước 7 x 8cm của Nguyễn Thị Thanh T đã thu giữ tại nhà riêng để tiêu hủy.

Xác nhận các vật chứng trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2018.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh